TOÀ ÁN ND Q.SƠN TRÀ
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **31**/2023/DSST
Ngày 20.7.2023
V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, TP ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thanh Thủy
- *Các hội thẩm nhân dân:* Bà Vũ Thị Lệ Thủy và ông Nguyễn Văn Đời.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Lã Phú Huy - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.
- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, tham gia phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hương Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Sơn Trà xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 82/2022/TLST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2022, về việc: "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2023/QĐXXST-DS ngày 30 tháng 5 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/QĐST-Ds ngày 26.6.2023 giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP TP. Địa chỉ: số 97 đường Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật ông Đỗ Minh Ph, Chúc vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị, Ông Đỗ Minh Ph ủy quyền cho ông Vũ Hoàng Đ; ông Đỗ Tuấn Th và ông Huỳnh Văn Bảo Th (theo Giấy ủy quyền số 18/2020/GUQ-TPB.HĐQT ngày 25.9.2020), ông Đỗ Tuấn Th ủy quyền cho ông Ngô Văn L, ông Hoàng Văn T và ông Huỳnh Tấn Nguyên Ph tham gia tố tụng (theo Giấy ủy quyền số 089/2022/GUQ-TPB.CMC ngày 17.3.2022)

**** Bị đơn:*** Ông Nguyễn Lâm X, sinh năm 1984 và bà Phan Thị Thúy H, sinh năm 1990 (chết). Trú tại: lô 27B Phan Bá Vành, phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng. Ông Nguyễn Lâm X đang chấp hành án tại Trại giam Nghĩa An. Địa chỉ: xã Cam Chính, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị, có đơn xét xử vắng mặt

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan***:

1. Ông Phan Văn Q, sinh năm 1963 và bà Dương Thị H, sinh năm 1694, cùng trú tại: khu phố 10, phường 5, TP ĐH, tỉnh Quảng Trị (cha mẹ ruột bà Hg); ông Nguyễn Lâm X, sinh năm 1984 (chồng bà Hg), vắng mặt

2. Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 (là con chung của ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H), ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật của các con là Nguyễn Lâm Trí D. Nguyễn Phan Thái Tr và Nguyễn Phan Diệp Ch. Cùng trú tại: tầng 5, chung cư số 02, phường NHĐ, quận S, TP Đà Nẵng. có đơn xét xử vắng mặt

3.Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1980, địa chỉ: 59A Lê Hữu Tr, quận S, TP Đà Nẵng. có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Đại diện nguyên đơn Ngân hàng TMCP TP ông Hoàng Văn Tuyên trình bày:*

Ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H đã ký Hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01 vào ngày 01/2/2019 để vay tiền của Ngân hàng TMCP TP, Chi nhánh Đà Nẵng, cụ thể như sau: Hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01; Số tiền vay: 1.630.000.000 đồng; Thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày 02/2/2019 đến ngày 01/2/2026; Lãi suất: 7.9%/năm. Lãi suất thay đổi định kỳ 03 tháng/lần và bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,9%/năm theo quy định của Ngân hàng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô 1.600.000.000 đồng và vay thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng 30.000.000 đồng.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay trên là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 đã được đăng ký biện pháp bảo đảm Hợp đồng số CT 19000525BD ngày 01.02.2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TP Đà Nẵng.

Trong quá trình vay, ông X đã thực hiện việc thanh toán đến ngày 05.4.2021 là 485.476.220 đồng và sau ngày 05.4.2021 ông X đã không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình. Tính đến ngày 13.7.2023, ông X và bà Hg còn nợ Ngân hàng số tiền: 1.560.540.405 đồng. Trong đó; Khoản nợ mua xe là nợ gốc: 1.123.809.498 đồng; nợ lãi: 408.750.003 đồng; khoản nợ bảo hiểm là nợ gốc 20.714.282 đồng, nợ lãi là 7.266.622 đồng

Vào năm 2020 bà Phan Thị Thúy H chết, để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của mình, Ngân hàng TMCP TP yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H (đã chết) phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP TP số tiền tính đến ngày 13.7.2023 là **1.560.540.405 đồng** (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm lẻ năm đồng*), trong đó, nợ gốc là 1.144.523.780 đồng và lãi 416.016.625 đồng và tiếp tục trả lại theo Hợp đồng tín dụng đã ký tính từ ngày 14.7.2023 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Do bà Hg đã chết nên nhưng người thừa kế của bà Hg gôm ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Hg.

Trường hợp không thực hiện trả hết nợ vay cho Ngân hàng thì phát mãi tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-

431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01.02.2019 ông Nguyễn Lâm X.

**** Bị đơn ông Nguyễn Lâm X trình bày:***

Tôi xác nhận tôi và bà Phan Thị Thúy H có vay Ngân hàng TMCP TP - Chi nhánh Đà Nẵng số tiền 1.630.000.000 đồng, mục đích vay là mua xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông, Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 ông Nguyễn Lâm X và xe ô tô này đã được thế chấp để đảm bảo khoản nợ vạy trên và vay thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng 30.000.000 đồng. Năm 2020 vợ tôi là Phan Thị Thúy H đã chết, một mình tôi tiếp tục trả nợ đến ngày 05.4.2021 thì bị khởi tố nên đã không tiếp tục trả nợ nữa. Nay Ngân hàng khởi kiện tôi xác nhận một mình tôi có trách nhiệm trả khoản nợ đối với Ngân hàng, vì vợ tôi đã chết mà tài sản là xe ô tô đứng tên tôi nên một mình tôi có trách nhiệm trả nợ đối với những người thừa kế theo pháp luật của bà Phan Thị Thúy H không có nghĩa vụ đối với khoản nợ trên. Tôi và bà Phan Thị Thúy H có 03 con chung là Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019

Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu tôi trả số tiền trên, đối với tài sản thế chấp là xe ô tô tôi đã cầm tại tiệm Cầm đồ Linh Trang, địa chỉ số 59A Lê Hữu Trác, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng, đề nghị Tòa án xác minh để lấy lại trả cho cơ quan pháp luật đảm bảo cho khoản vay trên. Hiện nay ông X đang bị tạm giam tại vụ án hình sự nên ông X đã có đơn xin xét xử và giải quyết vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H trong quá trình tham gia tố tụng đã được tống đạt và niêm yết các thông báo tố tụng nhưng vẫn không có văn bản trình bày đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ch trong quá trình tham gia tố tụng đã trình bày:* Vào ngày 16.6.2020 ông Nguyễn Lâm X có đem 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 cho ông Nguyễn Lâm X đến Dịch vụ cầm đồ Trang L cầm cố để vay số tiền 500.000.000 đồng, với lãi suất 20.000.000 đồng/1 tháng, sau đó 02 tháng sau ông X có mượn thêm 200.000.000 đồng nữa, ông X đã trả được 02 tháng tiền lãi là 40.000.000 đồng. Đến gần 01 năm sau ông X và 01 người bạn đến trả cho Bà Ch số tiền 700.000.000 đồng và Bà Ch đã trả lại xe ô tô đã cầm cố cho ông X, do quen biết nên Bà Ch đã không yêu cầu ông X trả lại giấy biên nhận nên ông X khai rằng xe đang được tiệm cầm đồ Trang L giữu. Bà Ch khẳng định rằng xe ô tô trên đã

được trả cho ông X, việc cầm tài sản là xe ô tô giữa Tiệm cầm đồ Trang L với ông X đã hoàn tất nên Bà Ch không liên quan đến vụ kiện.

*** Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng phát biểu ý kiến:**

+ Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng.

+ Về người tham gia tố tụng:

* Đối với nguyên đơn; đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn; Chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Đối với bị đơn: ông Nguyễn Lâm X có đơn xin xét xử vắng mặt. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 227 BLTTDS, xét xử vắng mặt ông X.

* Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ch, ông Phan Văn Q; bà Dương Thị H chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình được quy định tại Điều 70, 73 BLTTDS 2015: vắng mặt tại phiên tòa ngày hôm nay.

**** Về nội dung: C***ăn cứ Điều 463; Điều 466, Điều 615, 616, 618 và Điều 299 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 01/2019/HĐTP-TANDTC, Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016, có cơ sở đề nghị HĐXX;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*của Ngân hàng TMCP TP đối với ông Nguyễn Lâm X, bà Phan Thị Thúy H.

1. Buộc ông Nguyễn Lâm X có trách nhiệm phải trả cho Ngân hàng TMCP TP số tiền tính đến ngày 13.7.2023 là **1.560.540.405 đồng** (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm lẻ năm đồng*), trong đó, nợ gốc là 1.144.523.780 đồng và lãi là 416.016.625 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 14.7.2023 cho đến khi thanh toán hết các nghĩa vụ cho TPBank do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01 ngày 01.02.2019.

Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Lâm X không trả được nợ thì tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Lâm X theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 được xử lý theo Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự để thu hồi nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Lâm X hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP TP phải hoàn trả lại cho ông X Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 cấp ngày 01/02/2019 tại Công an thành phố Đà Nẵng đứng tên ông Nguyễn Lâm X theo quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, sau khi đại diện VKS phát biểu quan điểm, Hội đồng xét xử nhận định:

[1].**Về thủ tục tố tụng**: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP TP với ông Nguyễn Lâm X thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2]. **Về nội dung vụ án**: Ngày 01.02.2019 ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H đã ký Hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01 với Ngân hàng TMCP TP, Chi nhánh Đà Nẵng, cụ thể như sau: Số tiền vay: 1.630.000.000 đồng; Thời hạn vay: 84 tháng kể từ ngày 02/2/2019 đến ngày 01/2/2026; Lãi suất: 7.9%/năm. Lãi suất thay đổi định kỳ 03 tháng/lần và bằng lãi suất tiết kiệm 24 tháng của TPBank tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 3,9%/năm theo quy định của Ngân hàng; Mục đích vay: Vay mua xe ô tô 1.600.000.000 đồng và vay thanh toán phí bảo hiểm an tâm tín dụng 30.000.000 đồng. Ngân hàng đã giải ngân toàn bộ số tiền vay vào ngày 01.02.2019.

Tài sản đảm bảo cho khoản nợ vay trên là 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 đã được đăng ký biện pháp bảo đảm Hợp đồng số CT 19000525BD ngày 01.02.2019 tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại TP Đà Nẵng.

Trong quá trình vay, ông X đã thực hiện việc thanh toán đến ngày 05.4.2021 là 485.476.220 đồng tiền nợ gốc và 295.681.806 đồng tiền nợ lãi. Đến ngày 05.4.2021 ông X đã không tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ của mình. Tính đến ngày 13.7.2023, ông X và bà Hg còn nợ Ngân hàng TMCP TP số tiền: **1.560.540.405 đồng** (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm bôn mươi ngàn, bôn trăm lẻ năm đồng*), trong đó, nợ gốc là 1.144.523.780 đồng và lãi 416.016.625 đồng. Vào năm 2020 bà Phan Thị Thúy H chết, Ngân hàng TMCP TP yêu cầu những người thừa kế theo pháp luật của bà Hg chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Hg.

Trường hợp ông X và những người thừa kế của bà Hg không trả được nợ thì cho xử lý tài sản bảo đảm của ông X tại Ngân hàng để thu hồi nợ.

Phía bị đơn Nguyễn Lâm X xác nhận là ông X và bà Hg có vay tiền tại Ngân hàng TMCP TP tính đến ngày 13.7.2023 là **1.560.540.405 đồng** (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm lẻ năm đồng*), trong đó, nợ gốc là 1.144.523.780 đồng và lãi 416.016.625 đồng. Nay vợ ông là bà Phan Thị Thúy H đã chết vào năm 2020, nên khoản nợ trên một mình ông chịu trách nhiệm trả nợ.

Nếu vi phạm cam kết thì Ngân hàng có quyền phát mãi tài sản mà ông đã thế chấp cho Ngân hàng TMCP TP để thu hồi nợ.

[3]. HĐXX xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01 ngày 01.02.2019 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP TP với ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên

[4]. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H đã không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả lãi và gốc, vi phạm định kỳ trả nợ theo Điều 1.7 Hợp đồng tín dụng đã ký kết. Theo Hợp đồng tín dụng số 461/2019/HDTD/DNG/01 ngày 01.02.2019 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP TP với ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H, năm 2020 bà Hg chết. Do vậy đây là khoản nợ chung của vợ chồng, nên ông X và bà Hg đều có nghĩa vụ như nhau trong việc trả khoản nợ này. Do vậy không chấp nhận yêu cầu một mình ông X là người chịu trách nhiệm khoản vay còn nợ trên.

Bà Phan Thị Thúy H chết ngày 05.4.2020, theo lời khai của ông X và theo các biên bản xác minh thì những người thùa kế thứ 1 của bà Hông gồm: cha mẹ của bà Hg là ông Phan Văn Q và bà Dương Thị H, bà Hg và ông X có 03 con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019, Do vậy những người thừa kế thứ 1 theo pháp luật của bà Hg gồm: ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019, ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật cho 03 con chung.

Theo quy định tại Điều 615 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định, những người hưởng thừa kế có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ tài sản trong phạm vi di sản do người chết để lại; trường hợp di sản chưa được chia thì nghĩa vụ tài sản do người chết để lại được người quản lý di sản thực hiện theo thỏa thuận của những người thừa kế trong phạm vi di sản do người chết để lại; trường hợp di sản đã được chia thì mỗi người thừa kế thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại tương ứng nhưng không vượt quá phần tài sản mà mình đã nhận, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.

Như vậy, ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 là những người thuộc hàng thừa kế thứ 1 của bà Hg được hưởng di sản do bà Hg đang được thế chấp tại Ngân hàng TMCP TP, Do di sản trên chưa được chia thừa kế nên những người thừa kế theo pháp luật của bà Hg gồm: ông Quốc, bà Hợp, ông X, cháu

Dũng, cháu Trinh và cháu Chi phải thực hiện nghĩa vụ do người chết để lại theo quy định tại Điều 615 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Từ những nhận định trên, HĐXX xét thấy ông X và bà Hg đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong Hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP TP yêu cầu Tòa án buộc ông X và bà Hg phải thanh toán số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng nêu trên. Do bà Hg đã chết nên nhưng người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ 1 của bà Hg gồm ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H, ông Nguyễn Lâm X và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019, ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật của 03 con chung phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Hg là có căn cứ phù hợp với các Điều 463; 466 và 615 Bộ luật dân sự và án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016 nên cần được chấp nhận.

[5] Đối với yêu cầu của nguyên đơn về tính lãi suất chậm thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với xử lý tài sản thế chấp để đảm bảo khoản vay là xe ô tô nhãn hiệu MercedesBenz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Lâm X theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 đã được đăng ký giao dịch bảo đảm cùng ngày.

HĐXX xét thấy: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Lâm X khai rằng: Vào ngày 16.6.2020 ông Nguyễn Lâm X có đem 01 xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 cho ông Nguyễn Lâm X đến cầm cố tại Dịch vụ cầm đồ Trang L, hiện xe chưa được lấy về. Theo lời trình bày của bà Nguyễn Thị Ch chủ tiệm cầm đồ Trang L thì xe ô tô trên đã được trả cho ông X sau khi ông X thanh toán toàn bộ khoản tiền vay tại tiệm cầm đồ. Để có cơ sở giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận Sơn Trà đã có công văn chuyển thông tin tội phạm cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà để làm rõ tài sản hiện đang được ai chiếm giữ. Tại Công văn số 220 ngày 13.4.2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Sơn Trà thể hiện: Vụ việc ông Nguyễn Lâm X cầm cố tài sản tại Dịch vụ cầm đồ Trang L là giao dịch dân sự nên không thuộc thẩm quyền giải quyết của Cơ quan CSĐT Công an quận Sơn Trà

Ngày 21.3.2023, Tòa án có Thông báo yêu cầu bà Nguyễn Thị Ch đem tài sản thế chấp đến Trụ sở TAND quận Sơn Trà để thực hiện việc xem xét, thẩm định tại chỗ nhưng Bà Ch xác nhận không giữ tài sản đến nêu trên, hiện nay chưa xác định được nhân thân lai lịch người đang giữ tài sản. Do đó, Tòa án không thực hiện được việc xem xét, thẩm định tại chỗ đối với tài sản thế chấp.

Để giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật, ngày 27.02.2023 Toà án đã ban hành Công văn số 26/CV-TA về việc đăng tin trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tuy nhiên, Ngân hàng không thực hiện thủ tục đăng phát thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng như Công văn số 26/CV.TA đã yêu cầu mà trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, đại diện Ngân hàng trình bày việc thế chấp tài sản được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về nội dung và hình thức, có tiến hành đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng. Vì vậy, Ngân hàng đề nghị Tòa án tiến hành giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, HĐXX xét thấy việc thế chấp tài sản đã được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về nội dung và hình thức, đã tiến hành đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Đà Nẵng nên trong trường hợp người vay không thanh toán nợ thì cần phải xử lý tài sản thế chấp nêu trên để thu hồi nợ cho Ngân hàng là phù hợp với Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự.

Trường hợp người vay hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP TP phải hoàn trả lại cho ông X Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 cấp ngày 01/02/2019 tại Công an thành phố Đà Nẵng đứng tên ông Nguyễn Lâm X theo quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

[7] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* Ngân hàng TMCP TP tự nguyện chịu và đã chi phí xong.

[8] Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng Tiên Phong được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Cụ thể số tiền ông Nguyễn Lâm X và ông Quốc, bà Hợp, ông X và các con Trí Dũng, Thái Trinh và Diệp người đại diện theo pháp luật là ông Nguyễn Lâm X phải chịu là: **58.816.212 đồng**. *(năm mươi tám triệu, tám trăm mười sáu ngàn, hai trăm mười hai đồng).*

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản; Điều 157, Điều 158 của Bộ luật tố tụng dân sự; Án lệ số 08/2016/AL ngày 17/10/2016; Điều 463; Điều 466, Điều 618 và Điều 299 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*của Ngân hàng TMCP TP.

1. Về khoản nợ: Buộc ông Nguyễn Lâm X và những người thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ 1 của bà Phan Thị Thủy Hồng là ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H (cha mẹ bà Hg), ông Nguyễn Lâm X (chồng) và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 (ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái Tr, Nguyễn Phan Diệp Ch) phải trả cho Ngân hàng TMCP TP số tiền tính đến ngày 13.7.2023 là **1.560.540.405 đồng** (*một tỷ, năm trăm sáu mươi triệu, năm trăm bốn mươi ngàn, bốn trăm lẻ năm đồng*), trong đó, nợ gốc là 1.144.523.780 đồng và lãi là 416.016.625 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 14.7.2023 cho đến khi thanh toán hết các nghĩa vụ cho TPBank do các bên đã thỏa thuận tại hợp đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 461/2019/HDTD/DNG/01 ngày 01.02.2019.

Ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H (cha mẹ bà Hg), ông Nguyễn Lâm X (chồng) và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 (ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái Tr, Nguyễn Phan Diệp Ch) phải chịu trách nhiệm trả nợ thay cho bà Hg trong phạm vi di sản thừa kế được hưởng của bà Hg để lại theo đồng cho vay kiêm thế chấp xe ô tô số 461/2019/HDTD/DNG/01 ký ngày 01.02.2019.

2.Xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H không trả được nợ thì tài sản thế chấp là xe ô tô nhãn hiệu Mercedes Benz, màu trắng, Biển kiểm soát: 43A-431.17, số khung RLM0G4KB9JV007178, số máy 27492031696696 thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Lâm X theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 do Phòng Cảnh sát giao thông - Công an thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/02/2019 được xử lý theo Điều 299 và 303 Bộ luật dân sự để thu hồi nợ.

Trường hợp ông Nguyễn Lâm X và bà Phan Thị Thúy H hoàn tất xong khoản nợ thì phía Ngân hàng TMCP TP phải hoàn trả lại cho ông X Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 069173 cấp ngày 01/02/2019 tại Công an thành phố Đà Nẵng đứng tên ông Nguyễn Lâm X theo quy định tại Điều 322 Bộ luật dân sự.

2. Án phí DS-ST: 58.816.212 đồng *(Năm mươi tám triệu, tám trăm mười sáu ngàn, hai trăm mười hai đồng)* ông Nguyễn Lâm X và những người hưởng thừa kế thuộc hàng thừa kế thứ 1 của bà Phan Thị Thúy H gồm: Ông Phan Văn Q, bà Dương Thị H (cha mẹ bà Hg), ông Nguyễn Lâm X (chồng) và các con chung là Cháu Nguyễn Lâm Trí D, sinh ngày 24.12.2011, Nguyễn Phan Thái Tr, sinh ngày 29.9.2013; Nguyễn Phan Diệp Ch, sinh ngày 31.10.2019 (ông Nguyễn Lâm X là người đại diện theo pháp luật của cháu Nguyễn Lâm Trí D, Nguyễn Phan Thái Tr, Nguyễn Phan Diệp Ch) phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP TP số tiền 25.800.000 đồng*(Hai mươi lăm triệu, tám trăm ngàn đồng)* tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0003448 ngày 09.6.2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

3**.** Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng)* Ngân hàng TMCP TP tự nguyện chịu (đã chi xong).

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, những người có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Riêng những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 từ ngày nhận (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện KSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Thủy